

Số: 306/NCTS-CBTT

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài
 - Mã chứng khoán: NCT
 - Địa chỉ trụ sở chính: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Tp. Hà Nội
 - Điện thoại: (84-24) 35840905 Fax: (84-24) 35840906
 - E-mail: hieuhx.acc@noibaicargo.com.vn
- Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2024.
- Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/03/2025 tại đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2024

Người ủy quyền công bố thông tin



Hồ Xuân Hiếu

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2024

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài
- Tên viết tắt : NCTS
- Mã cổ phiếu : NCT
- Địa chỉ : Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Vốn điều lệ và thực góp : 261.669.400.000 đồng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0101640729 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 06/01/2023.

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/05/2005. Sự ra đời của NCTS đáp ứng xu thế phát triển tất yếu của ngành dịch vụ phục vụ hàng hóa tại Việt Nam, tạo thêm giá trị gia tăng về dịch vụ, đảm bảo đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, góp phần quan trọng vào sự phát triển ngành hàng không của đất nước.

Ngày 08/01/2015, Công ty thực hiện niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HoSE). Kể từ đó đến nay, Công ty luôn nằm trong nhóm các công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không và dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.

Địa bàn kinh doanh:

Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

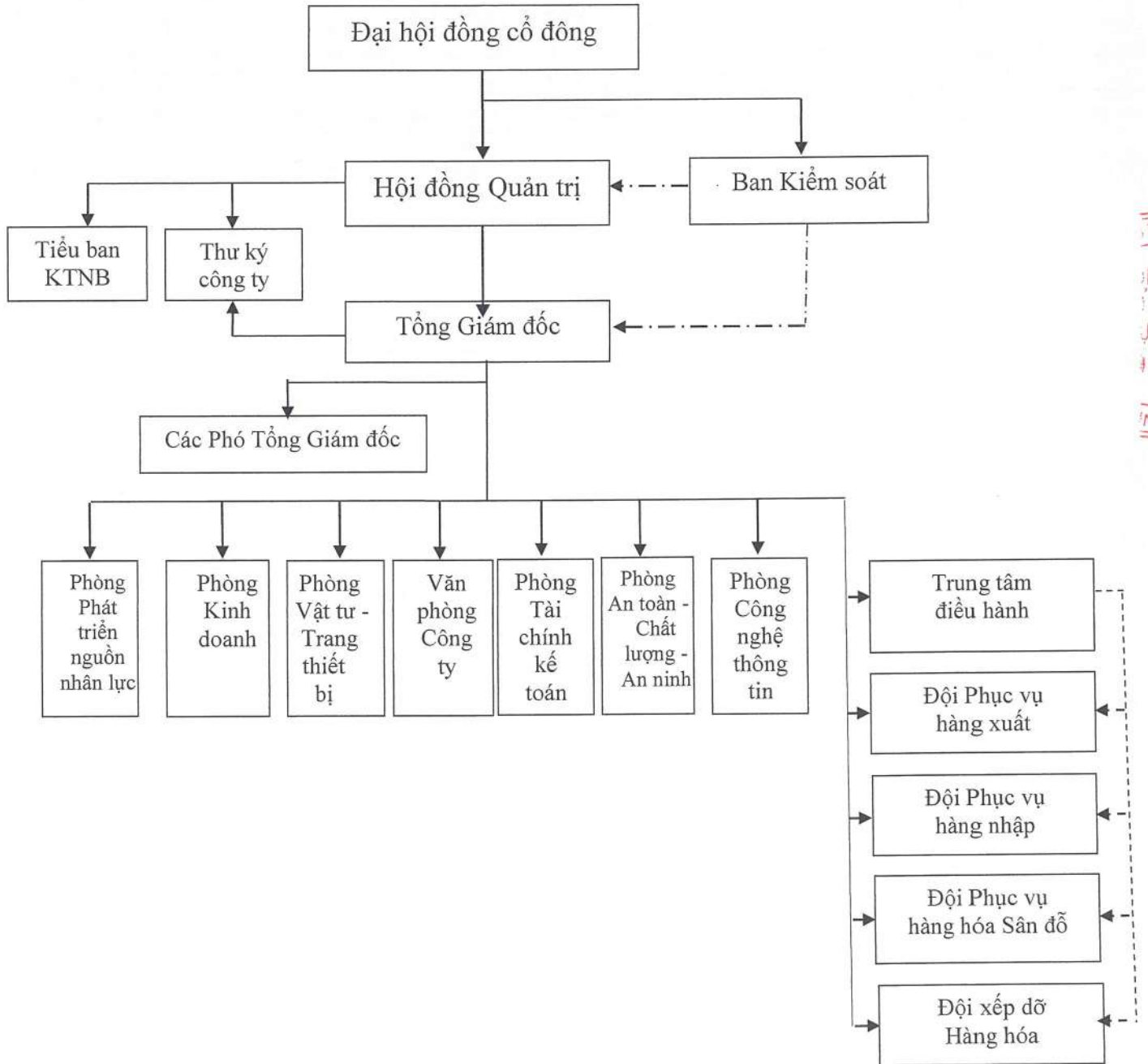
Mô hình quản trị:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng và đơn vị sản xuất trực tiếp.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các Luật khác và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Sơ đồ tổ chức của Công ty:



Mối quan hệ chỉ đạo trực tuyến : —————>

Mối quan hệ chỉ đạo phối hợp : - - - - ->

Mối quan hệ giám sát : - . - . - .>

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- **Tầm nhìn, sứ mệnh của Công ty:**

Trở thành công ty phục vụ hàng hóa hàng đầu khu vực, theo tiêu chuẩn chất lượng như đã cam kết với khách hàng, phù hợp với tiêu chuẩn và sự phát triển của ngành Hàng không.

- **Mục tiêu chủ yếu:**

Công ty không ngừng đổi mới, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng; mở rộng cơ sở vật chất, kho bãi; phát triển thêm các loại hình dịch vụ mới dựa trên năng lực các dịch vụ cốt lõi của Công ty; phát triển đội ngũ cán bộ nhân viên đủ năng lực, trình độ nhằm mang lại giá trị gia tăng và tiện ích tối ưu cho khách hàng; đảm bảo quyền lợi cho người lao động và gia tăng giá trị cho cổ đông.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Công ty tiếp tục tìm kiếm cơ hội để mở rộng mặt bằng khai thác, đảm bảo ổn định lâu dài; thực hiện đồng bộ các giải pháp về quản trị, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh; hợp tác, liên doanh liên kết với các đối tác trong chuỗi công đoạn phục vụ hàng hóa nhằm nâng cao, tối ưu hóa năng lực phục vụ.

- **Mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội, cộng đồng):**

NCTS luôn hướng tới đảm bảo môi trường làm việc bền vững, công bằng và an toàn cho người lao động, đồng thời gia tăng các mục tiêu kinh tế; luôn chú trọng đầu tư công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển cá nhân và chuyên môn của nhân viên. Luôn tôn trọng và bảo vệ người lao động, đảm bảo thu nhập, chế độ phúc lợi và quyền lợi tốt nhất cho người lao động. Công ty luôn đặt tiêu chí tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường lên hàng đầu thông qua việc sử dụng hợp lý nguyên vật liệu sản xuất, ưu tiên lựa chọn máy móc, phương tiện có công nghệ mới, giảm thiểu tác hại đến môi trường. Bên cạnh nỗ lực giữ vị thế còn đặc biệt chú trọng góp phần cải thiện an sinh xã hội, chung tay phát triển đất nước thông qua các hoạt động thiện nguyện, ủng hộ, cộng đồng.

5. Các rủi ro và biện pháp quản trị rủi ro

- **Rủi ro về môi trường kinh doanh, chính trị:**

Kinh tế thế giới năm 2024 tiếp tục bị ảnh hưởng bởi tình hình cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, đặc biệt là xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina tiếp tục kéo dài, xung đột tại Dải Gaza leo thang, các cuộc tấn công hoạt động vận tải tại Biển Đỏ. Việc này đã ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng hàng hóa, dầu thô, lương thực toàn cầu, gia tăng rủi ro đối với an toàn hàng hải, ảnh hưởng tới triển vọng tăng trưởng

của các quốc gia trên thế giới. Giá các loại hàng hóa thiết yếu tăng cao, đặc biệt là giá nhiên liệu, tạo áp lực lớn gây ra lạm phát. Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa bị ảnh hưởng đáng kể, ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản lượng của Cảng HQKT Nội Bài nói chung và sản lượng phục vụ của Công ty nói riêng.

- *Rủi ro về thị trường hàng hóa, cạnh tranh:*

Sau thời gian dài bị ảnh hưởng bởi đại dịch, nhu cầu tiêu dùng và sản xuất trên thế giới đã dần phục hồi, kéo theo nhu cầu vận chuyển hàng hóa tăng cao. Ngoài ra, sự tăng trưởng này còn đến từ sự dịch chuyển chuỗi cung ứng khi các doanh nghiệp điều chỉnh để trở nên linh hoạt và đa dạng hơn, làm giảm rủi ro do các yếu tố bất định như dịch bệnh, chiến tranh thương mại. Việc vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không giúp các doanh nghiệp đáp ứng nhanh chóng các thay đổi của thị trường. Bên cạnh đó, các hiệp định thương mại tự do đã ký giúp tạo ra nhiều cơ hội mới cho hoạt động xuất nhập khẩu, thúc đẩy nhu cầu vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không. Tổng sản lượng hàng hóa năm 2024 toàn thị trường Nội Bài tăng mạnh so với kế hoạch đã đề ra và tăng 22% so với năm 2023.

Tình hình cạnh tranh tại thị trường Nội Bài tiếp tục diễn ra. Một số hãng hàng không tổ chức đấu thầu lựa chọn Công ty cung cấp dịch vụ hàng hóa giai đoạn mới. Với việc nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị, Công ty vẫn giữ thị phần sản lượng phục vụ cao nhất tại Nội Bài.

- *Rủi ro về kinh tế:*

Các tổ chức quốc tế đưa số liệu về tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 đều tăng trưởng nhẹ hoặc đạt như dự báo. Một số nền kinh tế lớn, trong đó có các đối tác thương mại quan trọng với nước ta như Mỹ, Nhật Bản, Châu Âu, Trung Quốc có sự tăng trưởng không đồng đều. Tại Mỹ, tốc độ tăng trưởng chậm lại phản ánh tiêu dùng giảm và ảnh hưởng tiêu cực từ thương mại rùng. Nhật Bản đối mặt với tăng trưởng âm do gián đoạn nguồn cung tạm thời liên quan đến việc đóng cửa một nhà máy ô tô lớn vào đầu năm 2024. Ngược lại, kinh tế châu Âu có dấu hiệu phục hồi, với sự cải thiện trong hoạt động dịch vụ. Tại Trung Quốc, tiêu dùng trong nước hồi phục thúc đẩy đà tăng tích cực.

Tăng trưởng GDP nước ta năm 2024 đạt 7,09%, vượt mục tiêu Quốc hội giao, nền kinh tế tiếp tục được duy trì ổn định. Chính phủ đã thực thi chính sách tiền tệ và tài khóa linh hoạt, đặc thù, phù hợp với diễn biến và thực tiễn tình hình kinh tế trong nước, khu vực và thế giới, góp phần đưa kinh tế tiếp tục phục hồi và phát triển, tạo sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

- *Rủi ro khác:*

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn... có khả năng xảy ra và có ảnh hưởng đến hoạt động khai thác hàng hóa, gây thiệt hại đến tài sản, công trình cũng như sức khỏe người lao động. Đại dịch Covid-19 được kiểm soát nhưng

nguy cơ xuất hiện các biến thể mới của Covid cũng như các dịch bệnh lây nhiễm luôn hiện hữu, ảnh hưởng sự phục hồi và phát triển của ngành hàng không nói chung và ngành hàng hóa nói riêng. Để hạn chế tối đa rủi ro và thiệt hại, Công ty đã mua các gói bảo hiểm hàng không, bảo hiểm cháy nổ, bảo hiểm rủi ro đặc biệt, bảo hiểm cho tài sản, trang thiết bị cũng như bảo hiểm sức khỏe cho người lao động. Ngoài ra, Công ty trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy đầy đủ cùng hệ thống báo động đảm bảo theo tiêu chuẩn tại các khu vực khai thác hàng hóa và văn phòng, tổ chức công tác đào tạo, diễn tập định kỳ hàng năm cho người lao động.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động và kết quả SXKD

Năm 2024, hoạt động SXKD của Công ty có những thuận lợi, khó khăn đan xen. Sản lượng hàng hóa tại thị trường Nội Bài nói chung và của Công ty phục vụ nói riêng đều tăng trưởng tốt so với kế hoạch đề ra, đặc biệt tập trung nhiều hơn ở những tháng cuối năm 2024.

Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng dịch vụ, đầu tư trang thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, đưa các phần mềm vào sử dụng; cải tiến nhiều công đoạn khai thác; đặc biệt chú trọng đến công tác đào tạo chuyên sâu về quản lý, chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo yêu cầu ngày càng cao của khách hàng cũng như đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của IATA và yêu cầu của nhà chức trách. Tháng 7/2024, Công ty đưa mặt bằng kho CT2 vào hoạt động để khai thác hàng xuất nội địa với diện tích 5.628 m², đã góp phần để Công ty nâng cao chất lượng dịch vụ và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Một số chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2024 như sau:

<i>Đơn vị tính: Triệu đồng</i>				
Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH năm
1	Sản lượng (Tấn)	325.000	370.179	113,9%
2	Doanh thu	795.000	949.687	119,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	273.500	330.700	120,9%
4	Lợi nhuận sau thuế	217.900	266.441	122,3%

Sản lượng hàng hóa phục vụ năm 2024 đạt 370.179 tấn, tăng 13,9% so với kế hoạch năm đã được ĐHCĐ thông qua. Nguyên nhân chủ yếu do:

Thị trường hàng hóa nội địa diễn ra sôi động với các loại hàng chủ yếu như nguyên liệu may mặc, linh kiện điện tử, hàng thương mại điện tử, hàng nông - hải sản. Nhu

cầu vận chuyển hàng hải sản (chủ yếu là cua Cà Mau) từ Sài Gòn được vận chuyển ra Hà Nội rồi xuất khẩu sang Trung Quốc qua đường biên vẫn được duy trì tốt; sản lượng hàng thương mại điện tử trên các sàn Shopee, Tiktok tăng mạnh. Việc thay đổi thói quen tiêu dùng từ mua sắm trực tiếp sang mua sắm trực tuyến đã góp phần đẩy mạnh sự phát triển của thương mại điện tử.

Sản lượng hàng hóa quốc tế duy trì và tăng trưởng tốt từ đầu tháng 6/2024, tập trung ở hàng xuất. Các mặt hàng chủ lực trong xuất nhập khẩu quốc tế tại Nội Bài như điện thoại, linh kiện điện tử, sản phẩm may mặc... đều tăng trưởng nhờ những nỗ lực hết sức từ các nhà cung ứng sản phẩm để tìm kiếm đơn hàng, đặc biệt các đơn hàng xuất khẩu dệt may tăng trở lại khi thị trường tiêu dùng thế giới ấm dần lên; mặt hàng linh kiện điện tử tăng mạnh để chuẩn bị cho sự kiện ra mắt sản phẩm mới của Apple và Samsung từ đầu tháng 9/2024. Ngoài ra, căng thẳng trên Biển Đỏ chưa có dấu hiệu chấm dứt, khiến thời gian hoàn trả container dài hơn gây ra tình trạng thiếu container, tắc nghẽn cảng ngày càng tăng đẩy giá cước vận tải biển tăng cao... khiến cho một phần hàng hóa vận chuyển qua kênh đào Suez chuyển sang đường hàng không...

Với môi trường kinh doanh nêu trên cùng với những nỗ lực của Công ty trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp điều hành hoạt động SXKD, quản trị doanh thu, chi phí đã giúp Công ty hoàn thành các chỉ tiêu với kết quả cao. Trong đó, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế đạt 300,7 tỷ đồng và 266,4 tỷ đồng, lần lượt tăng 20,9% và 22,3% so với kế hoạch đã đề ra.

Bên cạnh đó, Công ty còn nhận được nhiều thư khen của khách hàng, đặc biệt là các hãng hàng không như Etihad Airways (EY), China Airlines (CI), Qatar Airways (QR), Indigo (6E)... về công tác phục vụ an toàn, đúng giờ và hiệu quả.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành và cán bộ quản lý

Thành viên	Chức vụ	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2024
Ông Nguyễn Duy Việt	Tổng Giám đốc	Thạc sỹ	-
Ông Đinh Trọng Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ	0,040127%
Ông Nguyễn Quốc Hưng	Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân	-
Ông Nguyễn Việt Dũng	Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân	-
Bà Hồ Xuân Hiếu	Kế toán trưởng (i)	Cử nhân	-
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Phụ trách kế toán (ii)	Cử nhân	-



NCTS NOI BAI CARGO
TERMINAL SERVICES JSC

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Thành viên	Chức vụ	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2024
Ông Nguyễn Hải Quang	Phó trưởng phòng (phụ trách) Kinh doanh	Thạc sỹ	-
Ông Trần Hải Hà	Trưởng phòng Phát triển nguồn nhân lực	Thạc sỹ	-
Ông Đỗ Khắc Thương	Trưởng phòng Vật tư trang thiết bị	Cử nhân	-
Ông Nguyễn Tử Duy	Chánh văn phòng (iii)	Cử nhân	-
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Trưởng Trung tâm điều hành	Thạc sỹ	0,000031%
Ông Vũ Đình Khánh	Trưởng phòng An toàn chất lượng an ninh	Thạc sỹ	-
Ông Phạm Ngọc Hồ	Trưởng phòng Công nghệ thông tin	Cử nhân	-
Ông Lưu Đức Đồng	Đội trưởng Đội xếp dỡ hàng hóa	Cử nhân	0,026897%
Ông Lê Xuân Hải	Đội trưởng Đội phục vụ HH sân đỗ (iv)	Cử nhân	-
Ông Nguyễn Xuân Vĩnh	Đội phó (phụ trách) Đội phục vụ HH sân đỗ	Cử nhân	-
Ông Bùi Quang Lâm	Đội trưởng Đội phục vụ hàng xuất	Cử nhân	-
Ông Đào Mạnh Dũng	Đội phó (phụ trách) Đội phục vụ hàng nhập	Trung cấp	0,000004%
Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Thư ký Công ty	Cử nhân	0,000004%

b. Những thay đổi trong Ban điều hành, cán bộ quản lý

- (i) Bà Hồ Xuân Hiếu: Được bổ nhiệm là Kế toán trưởng từ ngày 01/08/2024.
- (ii) Bà Nguyễn Thị Thu Hiền: Thôi giữ chức vụ Phụ trách kế toán từ ngày 01/08/2024.
- (iii) Ông Nguyễn Tử Duy: Được bổ nhiệm là Chánh Văn phòng từ 01/08/2024.
- (iv) Ông Lê Xuân Hải: Nghỉ hưu theo chế độ.

c. Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2024 là 775 người. Với đặc thù hoạt động phục vụ hàng hóa nên người lao động là nam giới chiếm trên 80% tổng số lao động. Cơ cấu lao động của Công ty tương đối ổn định, luôn đáp ứng công tác phục vụ an toàn, hiệu quả và năng suất lao động cao.

Cơ cấu lao động như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
Lao động chia theo loại hợp đồng		
Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	656	635
Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	55	140
Hợp đồng lao động dưới 12 tháng	-	-
Lao động chia theo giới tính		
Lao động nam	582	627
Lao động nữ	129	148
Lao động chia theo độ tuổi lao động		
Độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi	94	99
Độ tuổi từ 30 đến dưới 40 tuổi	392	364
Độ tuổi từ 40 đến dưới 50 tuổi	146	221
Độ tuổi từ 50 trở lên	79	91

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

Công tác đầu tư được Công ty quan tâm và đẩy nhanh tiến độ. Đặc biệt là các dự án đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm để hỗ trợ hoạt động quản lý, hoạt động điều hành khai thác theo hướng đồng bộ, phù hợp với điều kiện mặt bằng khai thác, đồng thời chú trọng nghiên cứu đổi mới đầu tư các thiết bị thân thiện với môi trường để tăng năng suất lao động, bảo đảm chất lượng dịch vụ theo yêu cầu của khách hàng và giảm chi phí vận hành SXKD.

Trong năm, Công ty tập trung tổ chức thực hiện các dự án đầu tư và đã hoàn thành đưa vào sử dụng 07 dự án gồm: xe xúc nâng điện 2,5 tấn, Truckdock, thiết bị giám sát điều hành Camera, phần mềm quản lý tài sản - trang thiết bị - kho vật tư, phần mềm web và mobile phục vụ khách hàng, hệ thống đỗ xe tự động và thùng chứa hàng rời. Tổng giá trị giải ngân trong năm là 19,9 tỷ đồng. Các dự án còn lại được điều chỉnh tiến độ để phù hợp với tình hình SXKD, đang tiếp tục thực hiện và chuyển tiếp sang năm 2025.

4. Tình hình tài chính Công ty

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Đơn vị tính: Triệu đồng
			2024/2023 (%)
Tổng giá trị tài sản bình quân	554.629	629.735	133,6%
Tổng doanh thu	724.056	949.686	131,2%
<i>Doanh thu thuần</i>	<i>701.789</i>	<i>920.645</i>	<i>131,2%</i>
Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	273.401	330.862	121,0%
Lợi nhuận khác	(70)	(162.076)	230,1%
Lợi nhuận trước thuế	273.331	330.700	120,9%
Lợi nhuận sau thuế	216.796	266.603	122,4%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Công tác tài chính của Công ty được thực hiện tốt. Các chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước cũng như của Công ty được triển khai và thực hiện đầy đủ. Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ngân sách với Nhà nước. Các khoản thu chi được kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định. Các chỉ tiêu tài chính luôn ở trạng thái an toàn, hiệu quả, tạo điều kiện tốt cho hoạt động SXKD và phát triển của Công ty.

Trong năm, Công ty thực hiện nghiêm chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản và phân phối lợi nhuận theo quy định. Khả năng thanh toán tại ngày 31/12/2024 duy trì ở mức cao, thể hiện khả năng thanh toán tốt. Hệ số nợ trên tổng tài sản và hệ số nợ trên tổng số vốn chủ sở hữu được duy trì ở mức thấp và an toàn.

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	3,5	3,1
Hệ số thanh toán nhanh (lần)	2,8	2,6
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	31/12/2023	31/12/2024
Hệ số nợ/Tổng tài sản	21,9%	24,7%
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	28,0%	32,7%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Năm 2023	Năm 2024
Vòng quay hàng tồn kho (lần)	138,6	161,3
Vòng quay tổng tài sản (lần)	1,3	1,5

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	30,9%	28,9%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	39,1%	42,3%
Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	82,9%	101,9%
Lợi nhuận thuần từ SXKD/Doanh thu thuần	39,0%	35,9%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Thông tin cổ phần

Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Tổng số cổ phần đang lưu hành	26.165.732 cổ phần
Cổ phiếu quỹ	1.208 cổ phần
Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch	26.166.940 cổ phần

b. Danh sách cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần)

Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	144.254.010	55,13%
Công ty CP DV Hàng không sân bay Nội Bài	18.276.490	6,98%
America LCC	30.869.500	11,80%
Cổ đông khác	68.269.400	26,09%
Cộng	261.669.400	100,00%

c. Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2024

Cơ cấu cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Nhà nước (VNA, NASCO, VINAKO)	3	17.027.005	65,1%
Tổ chức	56	5.562.417	21,3%
Trong nước	29	1.988.799	7,6%
Nước ngoài	27	3.573.618	13,7%
Cá nhân	2.045	3.577.518	13,7%
Trong nước	1.921	3.428.446	13,1%
Nước ngoài	124	149.072	0,6%
Cổ phiếu quỹ	1	1.208	0,0%
Cộng	2.104	26.166.940	100,0%

d. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu khi thành lập năm 2005 là 35.000.000.000 đồng. Từ đó đến nay, Công ty đã thực hiện các đợt tăng vốn để đảm bảo hoạt động SXKD, theo đó, Vốn đầu tư đến thời điểm 31/12/2024 của Công ty là 261.669.400.000 đồng.

e. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Công ty đang có 1.208 cổ phiếu quỹ và không có giao dịch trong năm 2024.

f. Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Tác động lên môi trường

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không phát sinh.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Hàng năm, Công ty sử dụng các loại nguyên vật liệu phục vụ chủ yếu trong quá trình đóng gói, gia cố hàng hóa trên các chuyến bay và in giấy tờ tài liệu. Do đặc thù hoạt động là cung cấp dịch vụ phục vụ hàng hóa nên Công ty không sử dụng vật liệu tái chế. Lượng nguyên vật liệu đã sử dụng qua các năm, cụ thể như sau:

Danh mục	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
Giá gỗ, ván kê	Tấn	985,9	1.130,8
Tấm nhựa các loại (Nhựa LDPE)	Tấn	117,1	126,5
Băng dính các loại	Tấn	31,4	42,1
Giấy và biểu mẫu in các loại	Tấn	30,5	32,0

6.3 Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng tiêu thụ	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
Dầu DO	Tấn	444,9	497,6
Quy đổi năng lượng tiêu thụ	MJ	20.207.916	22.638.991
Xăng RON92	Tấn	38,0	38,1
Quy đổi năng lượng tiêu thụ	MJ	1.696.711	1.705.086

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Trong năm, việc sử dụng một số trang thiết bị xe xúc nâng điện thay thế cho số xe cũ sử dụng nguồn nhiên liệu xăng, dầu đã hạn chế được lượng nhiên liệu tiêu thụ, góp phần tiết kiệm chi phí cho Công ty cũng như giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường.

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.4 Tiêu thụ nước

Công ty sử dụng 100% lượng nước sạch do Cảng HKQT Nội Bài cung cấp. Khối lượng nước sử dụng bình quân 23,7 m³/ngày. Nguồn nước thải được nhà cung cấp xử lý theo đúng tiêu chuẩn, nguồn nước tự khai thác của Công ty cũng được xử lý qua hệ thống bể nước ngầm theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật khi xây dựng.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công tác bảo vệ môi trường luôn được chú trọng, đảm bảo và được truyền thông đến từng người lao động, nâng cao tính tuân thủ. Mặt bằng làm việc của Công ty thuộc khu vực sân bay Nội Bài do vậy càng phải tuân thủ chặt chẽ các quy định về môi trường do các cơ quan chủ quản quản lý. Việc quan trắc và phân tích chất lượng môi trường được thực hiện định kỳ 06 tháng/lần và gửi báo cáo tới các cơ quan liên quan theo quy định.

Ngoài ra, Công ty còn triển khai áp dụng các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn từ các phương tiện, trang thiết bị và sửa chữa bảo dưỡng định kỳ đúng quy định. Công ty luôn ưu tiên lựa chọn và sử dụng các tài sản, trang thiết bị đảm bảo điều kiện ít tác động đến môi trường nhất, đã và đang dần thay thế các loại xe nâng chạy bằng xăng dầu sang loại xe xúc nâng chạy bằng điện để hạn chế ảnh hưởng đến môi trường. Công ty liên hệ với đối tác đủ năng lực thực hiện xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình phục vụ hàng hóa theo quy định để đảm bảo vệ sinh môi trường, sức khỏe cho cán bộ nhân viên.

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, cũng như chấp hành tốt các quy định của cơ quan đơn vị chủ quản tại Cảng HKQT Nội Bài. Kết quả làm việc hàng năm với các đoàn kiểm tra về môi trường không ghi nhận vi phạm hành chính liên quan nào.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

- Thu nhập và chế độ theo quy định

Xác định người lao động là nguồn lực quan trọng, một trong những giá trị cốt lõi của Công ty, trong nhiều năm qua Ban lãnh đạo Công ty đã từng bước thực hiện chương trình cải cách tiền lương, gắn tiền lương với hiệu quả SXKD đã tạo động lực nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc và giữ chân người lao động gắn bó với Công ty, đảm bảo nguồn nhân lực ổn định cho sự phát triển của Công ty.

Công ty luôn quan tâm và thực hiện tốt chính sách đối với người lao động: Đảm bảo đầy đủ các chế độ về đóng bảo hiểm theo quy định; thực hiện đúng chế độ chi trả

tiền lương và phụ cấp định kỳ hàng tháng; thường xuyên áp dụng chính sách thi đua khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, đóng góp tích cực cho hoạt động của Công ty.

- Công tác đào tạo

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề cho người lao động. Chương trình đào tạo được thiết kế phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty, kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, tăng cường công tác kèm cặp nhân viên mới tại các vị trí làm việc nhằm trang bị cho học viên đủ kiến thức, kỹ năng khi được giao nhiệm vụ.

Tổng số lớp học, lượt người tham gia và ngân sách chi cho đào tạo như sau:

Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
Số lớp học	Lớp	152	160
Tổng số lượt người học	Lượt	5.085	5.674
Tổng số giờ đào tạo	Giờ	1.564	1.806
Ngân sách chi cho đào tạo	Triệu đồng	3.520	3.519

- Chế độ, chính sách phúc lợi khác

Ban lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm và luôn nỗ lực đảm bảo các chế độ đãi ngộ, quyền lợi và phúc lợi khác đối với người lao động. Các chế độ phúc lợi hàng năm luôn được duy trì như: Khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ nhân viên; khám sức khỏe chuyên sâu đối với các vị trí làm việc có yếu tố môi trường độc hại; duy trì bộ phận y tế trực hỗ trợ hàng ngày; chi trả phụ cấp bồi dưỡng bằng hiện vật; phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên Công ty tổ chức các hoạt động nâng cao thể chất, sức khỏe cũng như đời sống tinh thần cho người lao động; tiếp tục duy trì gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe tự nguyện cho người lao động; tổ chức chuyển xe đưa cán bộ nhân viên và thân nhân về quê dịp Tết Nguyên đán; tổ chức chương trình “Ngày hội thể thao” là dịp để người lao động nghỉ ngơi, tái tạo sức lao động và tạo sự gắn kết giữa các cán bộ nhân viên trong Công ty, tổ chức về nguồn... các hoạt động được đánh giá thiết thực và hiệu quả. Đây là những hoạt động phúc lợi nhằm tạo động lực, khuyến khích người lao động yên tâm làm việc, cống hiến và gắn kết lâu dài với Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn tích cực tham gia và đóng góp vào các hoạt động xã hội tại địa phương; hưởng ứng phong trào của địa phương; tri ân ngày thương binh liệt sỹ; phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam Anh hùng; ủng hộ, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Sóc Sơn... Công ty phát động chương trình hiến máu nhân đạo “Ngày hội những giọt máu hồng NCTS” với rất nhiều người lao động nhiệt tình tham gia.

Ngoài ra, người lao động luôn tích cực hưởng ứng các phong trào khác như đóng góp, ủng hộ hoạt động thiện nguyện, giúp đỡ các cá nhân gặp hoàn cảnh khó khăn...

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD

Năm 2024, trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động, căng thẳng địa - chính trị leo thang, sự tăng trưởng không đồng đều giữa các khu vực; thị trường trong nước phát triển ổn định, song bên cạnh thuận lợi vẫn có nhiều thách thức đan xen, đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình SXKD của Công ty. Ban Giám đốc và các cấp quản lý đã chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong công tác điều hành, cùng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty đã hoàn thành xuất sắc mục tiêu, nhiệm vụ:

- Đảm bảo phục vụ an toàn các chuyến bay.
- Hoàn thành chỉ tiêu hoạt động SXKD đề ra.
- Từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng, duy trì phục vụ các khách hàng truyền thống và giữ vững thị phần số 1 tại Nội Bài.
- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và quyền lợi của các cổ đông.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Hệ số vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn tại ngày 31/12/2024 là 2,5 lần, thể hiện Công ty có khả năng đảm bảo tự tài trợ tài sản dài hạn bằng nguồn vốn tự có.

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn trên tổng tài sản tại 31/12/2024 lần lượt là 70,0% và 30,0%. Trong đó, tổng các chỉ tiêu tiền, đầu tư ngắn hạn (là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng) và các khoản phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2024 chiếm tỷ trọng là 69,5% trên tổng tài sản, thể hiện nguồn vốn lưu động của Công ty là rất tốt, khả năng chuyển đổi thành tiền cao.

Tổng nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2024 là 75,9 tỷ đồng. Công nợ phải thu của Công ty chủ yếu là công nợ luân chuyển, được kiểm soát chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định.

b. Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2024 là 182,3 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 24,7% trên tổng nguồn vốn. Các khoản công nợ phải trả là các khoản công nợ luân chuyển, thường xuyên của Công ty. Các khoản phải trả này đều được lập kế hoạch chi trả và Công ty có đủ các nguồn lực để thực hiện chi trả cho nhà cung cấp, người lao động đúng quy định. Công ty không có nợ phải trả quá hạn.

Công ty có giao dịch bằng ngoại tệ không nhiều, theo đó chênh lệch tỷ giá không ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

Công ty không huy động nguồn vốn vay, theo đó không có phát sinh chi phí lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Cơ cấu quản lý, công tác tổ chức và quản trị nguồn lực của Công ty ổn định. Các phòng ban chức năng chuyên biệt hóa, nâng cao vai trò tham mưu trong công tác quản trị điều hành của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tìm hiểu, nghiên cứu mô hình tổ chức, quản lý khai thác của các công ty phục vụ khác, tìm hiểu các hãng hàng không đang phục vụ về các lĩnh vực thương mại, dịch vụ... để cập nhật, đổi mới phù hợp xu thế, nâng cao tính cạnh tranh của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2025, nền kinh tế thế giới tiếp tục đối diện nhiều thách thức, như cuộc chiến thuế quan, xung đột địa chính trị... Khi các rủi ro địa chính trị có khuynh hướng giảm bớt thì nền kinh tế thế giới sẽ phải đối mặt với một số thách thức từ chính sách thương mại của Mỹ và sự bất ổn chính trị, kinh tế ở các nền kinh tế lớn của EU. Theo báo cáo mới nhất của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), tăng trưởng GDP toàn cầu được dự báo đạt 3,3% vào năm 2025, tăng nhẹ từ mức 3,2% trong năm 2024. Tuy nhiên có sự khác biệt rõ nét về triển vọng tăng trưởng giữa các nền kinh tế trên thế giới là các đối tác thương mại quan trọng, là thị trường xuất nhập khẩu lớn với nước ta như Mỹ tăng 2,8%, Eurozone tăng 1,3%, Trung Quốc tăng 4,7%... Việt Nam được hưởng lợi từ FDI và thương mại quốc tế nhưng chịu nhiều sức ép từ thương mại và đầu tư của Trung Quốc theo đó nền kinh tế phụ thuộc lớn kinh tế toàn cầu, sẽ chịu ảnh hưởng không nhỏ khi kinh tế thế giới biến động. Theo đó, dự báo về vận tải hàng hóa hàng không của Việt Nam được dự báo có nhiều tín hiệu tăng trưởng tích cực nhưng cũng đầy rủi ro, thách thức.

Trong nước, Quốc hội đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 là 8%, cao nhất trong suốt thập kỷ qua, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ để tạo động lực phát triển trên tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế. Sản lượng hàng hóa qua Cảng HKQT Nội Bài dự báo tăng trưởng 6-7,0%, tập trung chủ yếu vẫn là các nhóm hàng như điện thoại, điện tử, sản phẩm may mặc...

Năm 2025, hoạt động SXKD của Công ty vẫn tồn tại nhiều khó khăn như mặt bằng SXKD chưa ổn định và sự cạnh tranh giữa các công ty phục vụ hàng hóa tại Nội Bài. Với các điều kiện hiện có, Công ty phát huy và tập trung mọi nguồn lực, quyết tâm đạt được các mục tiêu sau:

- Đảm bảo phục vụ an toàn các chuyến bay.

- Hoàn thành kế hoạch SXKD đề ra, giữ thị phần sản lượng số 1 tại Nội Bài.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng.
- Tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng để đảm bảo ổn định lâu dài.
- Đảm bảo thu nhập cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY và đưa ý kiến chấp nhận toàn phần, theo đó không có ý kiến kiểm toán cần giải trình.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn chấp hành các quy định của pháp luật, đơn vị chủ quản và các đơn vị cho thuê mặt bằng tại Cảng HKQT Nội Bài; thực hiện theo tiêu chuẩn đã cam kết với các hãng hàng không. Công tác an toàn vệ sinh lao động được chú trọng, mặt bằng hoạt động luôn sạch sẽ, gọn gàng, thông thoáng; vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống ngập úng... luôn được đảm bảo.

b. Liên quan đến người lao động

Nguồn nhân lực luôn là yếu tố quan trọng hàng đầu để doanh nghiệp hoạt động và phát triển. Nhận thức được tầm quan trọng đó, Công ty luôn quan tâm và chú trọng đến hoạt động phát triển nguồn nhân lực; đảm bảo việc làm, thu nhập và các quyền lợi chính đáng của người lao động; duy trì khám sức khỏe định kỳ hàng năm; đảm bảo môi trường làm việc; duy trì các hoạt động phúc lợi để động viên khuyến khích và tạo sự gắn kết của người lao động; tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, cộng đồng và làm tốt công tác trách nhiệm với xã hội.

c. Liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia, đóng góp và thực hiện tốt các hoạt động xã hội tại địa phương và do các tổ chức, đoàn thể phát động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2024, thị trường hàng hóa toàn cầu chịu ảnh hưởng bởi diễn biến phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế, xã hội thế giới. Xung đột leo thang ở Nga - U-crai-na, Trung Đông; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt; các cuộc tấn công hoạt động tại Biển Đỏ đã ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng hàng hóa. Trong nước, hoạt động sản xuất hàng hóa, dịch vụ duy trì theo hướng tăng trưởng ổn định. HĐQT đã khẩn trương, tích cực triển khai, phối hợp và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ và tổ chức hoạt động SXKD có hiệu quả. Ban lãnh đạo và toàn

thể cán bộ nhân viên trong Công ty luôn đồng lòng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, áp dụng các biện pháp linh hoạt, thực hiện tốt các chính sách tiết kiệm, Công ty đã thực hiện hoàn thành xuất sắc mục tiêu kế hoạch SXKD, đảm bảo việc làm, quyền lợi của cổ đông và tăng thu nhập cho người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Trên cơ sở định hướng của HĐQT, Ban Giám đốc thường xuyên nắm bắt diễn biến của thị trường, chỉ đạo xây dựng và triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, tổ chức hoạt động SXKD an toàn, chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững.

Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản nội bộ khác.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo về tình hình hoạt động SXKD trên các lĩnh vực và các mặt hoạt động. Bên cạnh việc phân tích, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo đã chú trọng trong việc dự báo, đánh giá tình hình thị trường giai đoạn tiếp theo để đưa ra các phương án ứng phó, nâng cao tính chủ động, linh hoạt trong điều hành hoạt động SXKD.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực để đảm bảo an ninh, an toàn khai thác, cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm giữ vững thị phần phục vụ và phát triển bền vững. Tiếp tục thực hiện mục tiêu của Công ty là tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng khai thác, chủ động hợp tác với các doanh nghiệp cùng ngành nghề, điều hành hiệu quả và nâng cao năng suất lao động đảm bảo hoàn thành kế hoạch hoạt động SXKD.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Cơ cấu của HĐQT bao gồm: 01 thành viên HĐQT điều hành, 04 thành viên HĐQT không điều hành. Tất cả các thành viên HĐQT đều có chứng chỉ về quản trị công ty.

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2024
Ông Hồ Quang Tuấn	Chủ tịch	-
Ông Nguyễn Duy Việt	Thành viên	-
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	0,06781%
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	-
Ông Đặng Ngọc Trường	Thành viên	-

b. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2024, HĐQT thường xuyên thực hiện các hoạt động giám sát đối với BGD, việc giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua báo cáo định kỳ của BGD gửi HĐQT. Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp, 17 lần lấy ý kiến bằng văn bản và ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động SXKD của Công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế, đề ra các quyết sách có liên quan đến hoạt động SXKD và tổ chức hoạt động của công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để BGD chủ động thực hiện hoàn thành nhiệm vụ.

- Các Nghị quyết HĐQT ban hành trong năm 2024

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT/ NCTS	24/01/ 2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2023 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2023.	100%
2	02/NQ-HĐQT/ NCTS	02/02/ 2024	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư thiết bị giám sát điều hành camera.	100%
3	03/NQ-HĐQT/ NCTS	02/02/ 2024	Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty.	100%
4	04/NQ-HĐQT/ NCTS	15/3/ 2024	Gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	100%
5	05/NQ-HĐQT/ NCTS	10/4/ 2024	Thông qua kế hoạch và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	100%
6	06/NQ- HĐQT/NCTS	19/4/2 024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua thiết bị giám sát điều hành camera thuộc dự án đầu tư thiết bị giám sát điều hành camera.	100%
7	07/NQ- HĐQT/NCTS	19/4/ 2024	Kết quả kiểm toán nội bộ năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.	100%
8	08/NQ- HĐQT/NCTS	10/5/ 2024	Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	100%
9	09/NQ- HĐQT/NCTS	20/6/ 2024	Điều chỉnh tổ chức và bổ nhiệm cán bộ.	100%



NCTS NOI BAI CARGO
TERMINAL SERVICES JSC

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	10/NQ- HĐQT/NCTS	24/5/ 2024	Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh 4 tháng đầu năm 2024 và phương án khai thác kho hàng hóa CT2.	100%
11	11/NQ- HĐQT/NCTS	31/5/ 2024	Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	100%
12	12/NQ- HĐQT/NCTS	20/6/ 2024	Chi trả cổ tức còn lại năm 2023.	100%
13	13/NQ- HĐQT/NCTS	17/6/ 2024	Các nội dung tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên ALS năm 2024.	100%
14	14/NQ- HĐQT/NCTS	01/8/ 2024	Công tác nhân sự của Công ty.	100%
15	15/NQ- HĐQT/NCTS	01/8/ 2024	Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2023 và đầu tư Truckdock 10 feet năm 2023.	100%
16	16/NQ- HĐQT/NCTS	22/8/ 2024	Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và Cán bộ.	100%
17	17/NQ- HĐQT/NCTS	5/9/ 2024	Điều chỉnh hệ thống thang lương, bảng lương chức danh và khoản bổ sung theo hiệu quả công việc của người lao động.	100%
18	18/NQ- HĐQT/NCTS	01/10/ 2024	Phê duyệt dự án đầu tư của các dự án đầu tư xe tải chở ULD năm 2024, xe xúc nâng cao (Reachtruck) và kho lạnh bảo quản hàng hóa năm 2024.	100%
19	19/NQ- HĐQT/NCTS	7/10/ 2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của các dự án đầu tư xe tải chở ULD năm 2024, xe xúc nâng cao (Reachtruck) và kho lạnh bảo quản hàng hóa năm 2024.	100%
20	20/NQ- HĐQT/NCTS	15/10/ 2024	Phê duyệt dự án đầu tư của dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2024.	100%
21	21/NQ- HĐQT/NCTS	18/10/ 2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2024.	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
22	22/NQ- HĐQT/NCTS	28/11/ 2024	Kết quả thực hiện SXKD 9 tháng đầu năm 2024 và sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp giữa ban Chấp hành Đảng bộ, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty.	100%
23	23/NQ- HĐQT/NCTS	12/12/ 2024	Phê duyệt dự án đầu tư xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2024.	100%
24	24/NQ- HĐQT/NCTS	21/12/ 2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2024.	100%
25	25/NQ- HĐQT/NCTS	26/12/ 2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2024 và xe xúc nâng cao (Reachtruck).	100%
26	26/NQ- HĐQT/NCTS	26/12/ 2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng dự án đầu tư kho lạnh bảo quản hàng hóa năm 2024.	100%

- Các quyết định HĐQT ban hành trong năm 2024

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ- HĐQT/NCTS	24/01/ 2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2023 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2023.	100%
2	02/QĐ- HĐQT/NCTS	02/02/ 2024	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư thiết bị giám sát điều hành camera.	100%
3	03/QĐ- HĐQT/NCTS	02/02/ 2024	Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty.	100%
4	04/QĐ- HĐQT/NCTS	07/02/ 2024	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
5	05/QĐ- HĐQT/NCTS	22/03/ 2024	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
6	06/QĐ- HĐQT/NCTS	03/4/ 2024	Cử cán bộ tham gia đoàn công tác phục vụ chuyến bay thuê chuyến đặc biệt.	100%



NCTS NOI BAI CARGO
TERMINAL SERVICES JSC

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7	07/QĐ- HĐQT/NCTS	19/4/ 2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua thiết bị giám sát điều hành camera thuộc dự án đầu tư thiết bị giám sát điều hành camera.	100%
8	08/QĐ- HĐQT/NCTS	31/5/ 2024	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
9	09/QĐ- HĐQT/NCTS	20/6/ 2024	Điều chỉnh Tổ An toàn, chất lượng, an ninh thành Phòng An toàn, chất lượng, an ninh.	100%
10	10/QĐ- HĐQT/NCTS	20/6/ 2024	Điều chỉnh Tổ Công nghệ thông tin thành Phòng Công nghệ thông tin.	100%
11	11/QĐ- HĐQT/NCTS	20/6/ 2024	Bổ nhiệm Trưởng phòng An toàn, chất lượng, an ninh.	100%
12	12/QĐ- HĐQT/NCTS	20/6/ 2024	Bổ nhiệm Trưởng phòng Công nghệ thông tin.	100%
13	13/QĐ- HĐQT/NCTS	20/6/ 2024	Chi trả cổ tức còn lại năm 2023.	
14	14/QĐ- HĐQT/NCTS	20/6/ 2024	Ban hành kế hoạch SXKD năm 2024.	100%
15	15/QĐ- HĐQT/NCTS	12/7/ 2024	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
16	16/QĐ- HĐQT/NCTS	01/8/ 2024	Thôi giữ chức vụ Phụ trách kế toán công ty.	100%
17	17/QĐ- HĐQT/NCTS	01/8/ 2024	Thôi giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm toán nội bộ và thôi tham gia Tiểu ban Kiểm toán nội bộ công ty.	100%
18	18/QĐ- HĐQT/NCTS	01/8/ 2024	Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty.	100%
19	19/QĐ- HĐQT/NCTS	01/8/ 2024	Bổ nhiệm chức vụ Chánh văn phòng Công ty.	100%
20	20/QĐ- HĐQT/NCTS	01/8/ 2024	Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2023	100%
21	21/QĐ- HĐQT/NCTS	01/8/ 2024	Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án đầu tư Truckdock 10 feet năm 2023.	100%



Handwritten signature

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
22	22/QĐ- HĐQT/NCTS	22/8/ 2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và Cán bộ.	100%
23	23/QĐ- HĐQT/NCTS	5/9/ 2024	Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương chức danh của người lao động.	100%
24	24/QĐ- HĐQT/NCTS	5/9/ 2024	Ban hành hệ thống khoản bổ sung theo hiệu quả công việc của người lao động.	100%
25	25/QĐ- HĐQT/NCTS	01/10/ 2024	Phê duyệt dự án đầu tư xe tải chở ULD năm 2024.	100%
26	26/QĐ- HĐQT/NCTS	01/10/ 2024	Phê duyệt dự án đầu tư xe xúc nâng cao (Reachtruck).	100%
27	27/QĐ- HĐQT/NCTS	01/10/ 2024	Phê duyệt dự án đầu tư kho lạnh bảo quản hàng hóa năm 2024.	100%
28	28/QĐ- HĐQT/NCTS	7/10/ 2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe tải chở ULD năm 2024.	100%
29	29/QĐ- HĐQT/NCTS	7/10/ 2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe xúc nâng cao (Reach truck).	100%
30	30/QĐ- HĐQT/NCTS	7/10/ 2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư kho lạnh bảo quản hàng hóa năm 2024.	100%
31	31/QĐ- HĐQT/NCTS	15/10/ 2024	Phê duyệt dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2024.	100%
32	32/QĐ- HĐQT/NCTS	18/10/ 2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2024.	100%
33	33/QĐ- HĐQT/NCTS	01/12/ 2024	Ban hành Quy chế phối hợp giữa ban Chấp hành Đảng bộ, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty.	100%
34	34/QĐ- HĐQT/NCTS	12/12/ 2024	Phê duyệt dự án đầu tư xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2024.	100%
35	35/QĐ- HĐQT/NCTS	17/12/ 2024	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
36	36/QĐ- HĐQT/NCTS	21/12/ 2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2024.	100%

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
37	37/QĐ-HĐQT/NCTS	26/12/2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng gói thầu mua xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2024	100%
38	38/QĐ-HĐQT/NCTS	26/12/2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng gói thầu mua xe xúc nâng cao (Reachtruck)	100%
39	39/QĐ-HĐQT/NCTS	26/12/2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng gói thầu mua kho lạnh bảo quản hàng hóa năm 2024	100%
40	40/QĐ-HĐQT/NCTS	26/12/2024	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%

d. Các Tiểu ban thuộc HĐQT

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ (KTNB) hoạt động theo Quy chế kiểm toán nội bộ được HĐQT thông qua tại Quyết định số 09/QĐ-HĐQT/NCTS ngày 10/06/2021.

Trong năm 2024, Tiểu ban KTNB có sự thay đổi nhân sự như sau: Bà Hồ Xuân Hiếu thôi tham gia Tiểu ban KTNB và thôi giữ chức Trưởng ban Kiểm toán nội bộ từ 01/08/2024.

Trong năm, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện tốt công việc theo đúng chức trách nhiệm vụ được giao và kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được thông qua. BGD và cán bộ nhân viên tham gia công tác kiểm toán nội bộ luôn tạo điều kiện và phối hợp tốt trong việc cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu cũng như giải trình, báo cáo... phục vụ chương trình kiểm toán.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS)

Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2024
Ông Đinh Hồng Sơn	Trưởng ban	-
Ông Vũ Xuân Mạnh	Thành viên	-
Ông Nguyễn Văn Tân	Thành viên	-

b. Hoạt động của BKS

Ban Kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ.

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ điều hành và cổ đông.

Trong năm 2024, BKS đã tổ chức 9 buổi họp/làm việc tập trung để thực hiện chức trách và nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cụ thể: Tổng kết hoạt động 2023, báo cáo ĐHCĐ 2024; thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023, BCTC bán niên 2024; giám tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2024; kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của nhà nước và quy định nội bộ của công ty, việc thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ và các nghị quyết, quyết định của HĐQT công ty, tình hình thực hiện kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra và của BKS; phối hợp với công ty cùng cố, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu và thẩm tra quyết toán dự án đầu tư hoàn thành các dự án thuộc thẩm quyền của HĐQT công ty (dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2023, dự án Truck dock 10 ft 2023, dự án đầu tư thiết bị giám sát, điều hành camera, dự án kho lạnh, xe reachtruck...).

Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật và quy định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành Công ty. Giám sát việc triển khai, thực hiện các nội dung nghị quyết của ĐHCĐ; việc ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT; tình hình thực hiện kiến nghị của các cơ quan kiểm tra và của BKS.

- Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 và báo cáo tài chính bán niên năm 2024. Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành các dự án thuộc thẩm quyền HĐQT.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2024. Trong năm, BGĐ điều hành đã luôn bám sát diễn biến thị trường, triển khai hiệu quả các giải pháp tăng doanh thu, kiểm soát chi phí, thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được ĐHCĐ giao.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BGĐ điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Trong năm 2024, công tác phối hợp hoạt động giữa BKS đối với HĐQT, BGĐ và các cán bộ quản lý khác trong công ty được duy trì và thực hiện tốt. BKS đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và BGĐ trong việc thực thi nhiệm vụ. BGĐ và các cán bộ quản lý khác luôn tạo điều kiện và phối hợp tốt với BKS trên mọi hoạt động.

- Thành viên HĐQT, BGĐ và các cán bộ quản lý cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu theo yêu cầu của BKS. Chương trình, nội dung và dự thảo Biên bản các cuộc họp; Nghị quyết và Quyết định của HĐQT được gửi tới BKS cùng thời gian gửi tới các

thành viên HĐQT. Báo cáo của BGD và các thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động SXKD, báo cáo tài chính được gửi tới BKS kịp thời và đầy đủ.

Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT công ty.

3. Các giao dịch, thù lao, khoản lợi ích khác của thành viên HĐQT, BGD, BKS.

a. Tiền lương và thù lao

Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài là Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP. Theo đó, việc xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng- Phụ trách kế toán và Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chi tiết tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng/ Phụ trách kế toán và Ban kiểm soát được trình bày tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không phát sinh

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Ngoại trừ việc chi trả lương, thù lao cho người nội bộ nêu tại mục a trên đây, Công ty còn chi trả cổ tức cho một số người nội bộ nắm giữ cổ phiếu của Công ty nêu ra dưới đây, còn lại không có hợp đồng hay giao dịch nào khác phát sinh giữa Công ty và người nội bộ.

- Chi trả cổ tức cho Ông Nguyễn Giang Tiến, thành viên HĐQT Công ty, số tiền 88.725.000 đồng.
- Chi trả cổ tức cho Ông Đinh Trọng Sơn, Phó Tổng Giám đốc Công ty, số tiền 52.500.000 đồng.

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty tuân thủ thực hiện theo Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ, quy chế quản lý liên quan, các nội quy, quy định nhằm đảm bảo công tác quản trị điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả..

Công ty đang thực hiện tìm kiếm ứng viên phù hợp với vị trí thành viên độc lập Hội đồng quản trị và người phụ trách quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài

chính kết thúc ngày 31/12/2024, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY, được thẩm định bởi Ban Kiểm soát Công ty, được đăng tải trên website của Công ty theo đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2025

TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Duy Việt

ANNUAL REPORT

Year 2024

I. General information:

1. General information:

- Business name : NoiBai Cargo Terminal Services JSC
- Abbreviated name : NCTS
- Stock code : NCT
- Address : Noi Bai International Airport, Mai Dinh Commune, Soc Son District, Ha Noi City
- Charter capital and contributed capital: VND 261,699,400,000
- Business registration certificate number 0101640729 issued by Ha Noi Department of Planning and Investment, first issued on 19 April 2005, with the 11th amendment registered on 06 January 2023.

Establishment and development process

Noi Bai Cargo Terminal Services Joint Stock Company was established and officially commenced operations on 01 May 2005. The inception of NCTS aligns with the inevitable development trend of the cargo services industry in Vietnam, adding value to services, ensuring to meet the increasingly high demands of customers, and significantly contributing to the growth of the nation's aviation industry.

On 08 January 2015, the company listed its shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE). Since then, the company has consistently been among the top listed companies in Viet Nam.

2. Business sector and operating area

Main business activities

Provision of direct support services for air transport and other related transport services.

Operating area

Noi Bai International Airport, Mai Dinh Commune, Soc Son District, Ha Noi City.

3. Information on governance model, business organization, and management structure

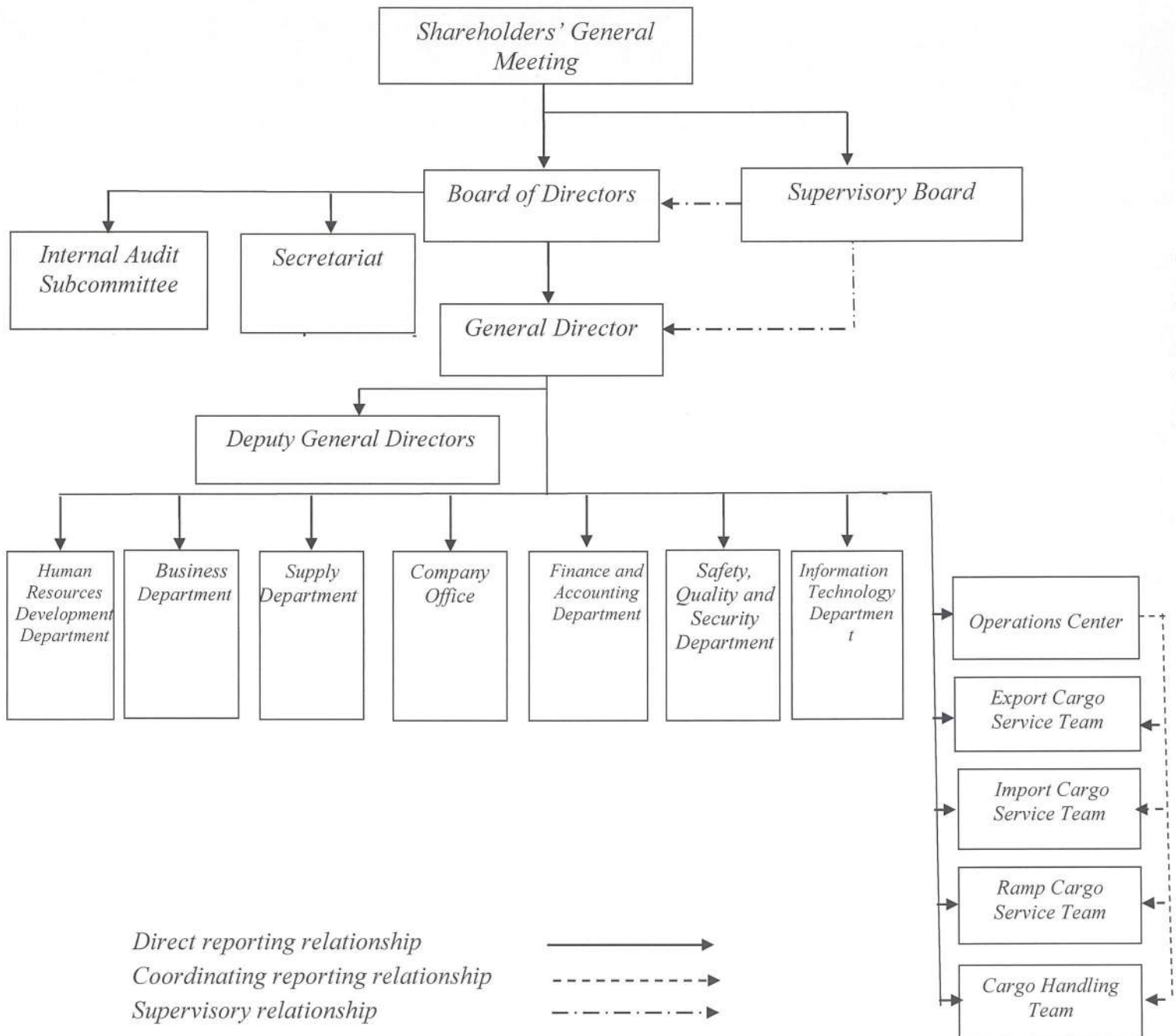
Governance model

Shareholders' General Meeting, Board of Directors, Supervisory Board, Executive Board, functional departments, and direct production units.

- **Management structure**

The company is organized and operates in accordance with the Law on Enterprises, other relevant laws, and the Company's Charter approved by the Shareholders' General Meeting.

- **Organization chart of the Company:**



- **Subsidiaries and affiliated companies:** None.

4. Development orientation

- *Vision and Mission of the Company*

To become the leading terminal cargo services company in the region, adhering to the quality standards committed to customers, in line with the standards and development of the aviation industry.

- *Primary goals*

The Company continuously innovates, focusing on enhancing the service quality in accordance with the standards committed customers; expanding the facilities and warehouses, developing new types of services based on the core service capabilities of the Company; developing a qualified and capable workforce to provide added value and optimal benefits for customers; ensuring employees' rights and increasing value for shareholders.

- *Medium and long-term development strategy*

The company persistently explores opportunities to expand operational areas, ensuring long-term stability, implementing comprehensive management solutions to ensure effective production and business activities, enhancing competitiveness; cooperating and forming joint ventures with partners in the cargo service chain to increase and optimize service capabilities.

- *Sustainable development goals (Environment, Society, Community)*

NCTS is committed to ensuring a sustainable, fair, and safe working environment for employees while increasing economic goals; always prioritizing investment in training and development of human resources, creating favorable conditions for employees' personal and professional growth. The company always respects and protects employees, ensuring income, benefits and the best rights for them. The Company places a high priority on complying with environmental protection laws by using materials efficiently, choosing new technology machinery and equipment, and minimizing environmental impacts. In addition to striving to maintain its position, the company places special emphasis on contributing to improving social welfare and national development through charitable activities, donations, and community support.

5. Risks and risk management measures

- *Risks related to the business environment and politics:*

The global economy in 2024 continued to be impacted by strategic competition and geopolitical tensions among major countries, particularly the ongoing military conflict between Russia and Ukraine, the escalating conflict in the Gaza Strip, and attacks on transport activities in the Red Sea. This has disrupted global supply chains

for goods, crude oil, and food, increasing risks to maritime safety and affecting growth prospects for countries worldwide. The prices of essential commodities, especially fuel, have risen significantly, putting pressure on inflation. Import and export activities have been significantly impacted, directly affecting the cargo throughput of Noi Bai International Cargo Terminal in general and the service volume of the Company in particular.

- ***Risks related to the commodity market and competition:***

After being affected by the pandemic for an extended period, global demand for consumption and production has gradually recovered, leading to increased demand for cargo transportation. Furthermore, this growth has been driven by the shifting supply chain as businesses adjust to become more flexible and diversified, reducing risks from unpredictable factors like pandemics and trade wars. Air cargo transportation enables businesses to quickly adapt to market changes. Additionally, free trade agreements that have been signed create new opportunities for import and export activities, boosting the demand for air cargo services. In 2024, the total cargo throughput at the Noi Bai market saw a significant increase compared to the planned target, rising by 22% compared to 2023.

The competitive situation at Noi Bai market continues to unfold. Some airlines are conducting tenders to select companies to provide cargo services for the new phase. By enhancing service quality and implementing comprehensive management solutions, the company still holds the highest service market share at Noi Bai.

- ***Economic risks:***

International organizations reported that global economic growth in 2024 showed modest growth or met the forecasted targets. Some major economies, including key trade partners like the United States, Japan, Europe, and China, experienced uneven growth. In the United States, the slower growth reflected reduced consumption and negative impacts from net trade. Japan faced negative growth due to temporary supply disruptions linked to the closure of a major automobile factory in early 2024. In contrast, the European economy showed signs of recovery, with improvements in the service activities. In China, domestic consumption recovery drove positive growth.

Vietnam's GDP growth in 2024 reached 7.09%, exceeding the target set by the National Assembly, and the economy continues to remain stable. The government has implemented flexible monetary and fiscal policies that are tailored to the evolving economic conditions both domestically and globally, contributing to the ongoing recovery and development of the economy, and fostering trust and support from the people and the business community.

- **Other risks:**

Unforeseen risks such as natural disasters, epidemics, fires, etc., are potential threats that could impact cargo operations, causing damage to assets, infrastructure, and employees' health. While the COVID-19 pandemic has been controlled, the risk of new Covid variants and other infectious diseases remain present, affecting the recovery and development of the aviation industry in general and the cargo sector in particular. To minimize risks and damages, the company has purchased aviation insurance, fire and explosion insurance, special risk insurance, property and equipment insurance, as well as health insurance for employees. In addition, the company is equipped with a complete firefighting system, and alarm systems that meet standards in cargo handling areas and offices, and organizes annual training and drills for employees.

II. Operational situation during the year

1. Operational situation and business performance

In 2024, the Company's production and business activities experienced a mix of both opportunities and challenges. The cargo throughput at Noi Bai market in general, and the Company's service volume in particular, showed good growth compared to the set plan, especially with a stronger focus in the later months of 2024.

The company has focused all its resources on improving service quality, investing in equipment, enhancing the application of information technology and digital transformation, and implementing software systems. It has also improved various operational processes, with a particular emphasis on specialized training in management and professional skills to meet the increasing demands of customers, as well as to comply with IATA standards and regulatory requirements. In July 2024, the company put into operation the CT2 warehouse area of 5,628 m² for domestic export cargo, which helped improve service quality and meet customers' growing needs.

Some key business and production performance indicators for 2024 are as follows:

Unit: Million VND

No	Indicator	2024 Planned	2024 Actual	Actual vs Planned %
1	Output (Tons)	325,000	370,179	113.9%
2	Revenue	795,000	949,687	119.5%
3	Profit before tax	273,500	330,700	120.9%
4	Profit after tax	217,900	266,441	122.3%

The cargo throughput in 2024 reached 370,179 tons, an increase of 13.9% compared to the annual plan approved by the Shareholders' General Meeting. The main reasons for this increase are:

The domestic cargo market has been thriving, with key goods such as textile materials, electronic components, e-commerce products, and agricultural and seafood items. The demand for transporting seafood (mainly Cà Mau crabs) from Saigon to Hanoi for export to China via the border remains strong. Additionally, the volume of e-commerce goods on platforms like Shopee and Tiktok has significantly increased. The shift in consumer behaviour from in-store shopping to online shopping has further boosted the growth of e-commerce.

The international cargo throughput has been maintained and has grown well since the beginning of June 2024, with a focus on exports. Key items in international imports and exports at Noi Bai, such as mobile phones, electronic components, and textile products, all saw growth thanks to the strong efforts of suppliers in securing orders. In particular, garment export orders increased again as the global consumer market began to recover. Electronic component shipments surged in preparation for new product launches by Apple and Samsung starting in early September 2024. Additionally, the tensions in the Red Sea have showed no signs of ending, leading to longer container return times, causing container shortages and increasing port congestion, which in turn drove up maritime freight rates. This situation has led some goods that were previously transported via the Suez Canal to switch to air transport.

With the aforementioned business environment and the Company's efforts in implementing comprehensive solutions for managing business and production activities, revenue, and costs, the Company successfully met its targets with excellent results. Specifically, the pre-tax profit and after-tax profit reached VND 300.7 billion and 266.4 billion respectively, marking increases of 20.9% and 22.3% compared to the planned targets.

In addition, the Company has received numerous commendation letters from customers, particularly from airlines such as Etihad Airways (EY), China Airlines (CI), Qatar Airways (QR), Indigo (6E), for its safe, punctual, and efficient service.

2. Organization and Human Resources

a. List of the Executive Board and Management Personnel

Member	Position	Education Level	Shareholding percentage as of December 31, 2024
Mr. Nguyen Duy Viet	General Director	Master's degree	-

Member	Position	Education Level	Shareholding percentage as of December 31, 2024
Mr. Dinh Trong Son	Deputy General Director	Master's degree	0,040127%
Mr. Nguyen Quoc Hung	Deputy General Director	Bachelor's degree	-
Mr. Nguyen Viet Dung	Deputy General Director	Bachelor's degree	-
Ms. Ho Xuan Hieu	Chief Accountant(i)	Bachelor's degree	-
Ms. Nguyen Thi Thu Hien	Accountant in Charge (ii)	Bachelor's degree	-
Mr. Nguyen Hai Quang	Deputy Head (in charge) of Business Department	Master's degree	-
Mr. Tran Hai Ha	Head of Human Resources Development Department	Master's degree	-
Mr. Do Khac Thuong	Head of Supply Department	Bachelor's degree	-
Mr. Nguyen Tu Duy	Chief of Office (iii)	Bachelor's degree	-
Mr. Nguyen Duc Hanh	Head of Operations Center	Master's degree	0,000031%
Mr. Vu Dinh Khanh	Head of Safety, Quality, and Security Department	Master's degree	-
Mr. Pham Ngoc Ho	Head of Information Technology Department	Bachelor's degree	-
Mr. Luu Duc Dong	Leader of Cargo Handling Team	Bachelor's degree	0,026897%
Mr. Le Xuan Hai	Leader of Ramp Cargo Service Team (iv)	Bachelor's degree	-
Mr. Nguyen Xuan Vinh	Deputy Team Leader (in charge) of Ramp Cargo Service Team	Bachelor's degree	-
Mr. Bui Quang Lam	Leader of Export Cargo Service Team	Bachelor's degree	-

Member	Position	Education Level	Shareholding percentage as of December 31, 2024
Mr. Dao Manh Dung	Deputy Team Leader (in charge) of Import Cargo Service Team	Intermediate diploma	0,000004%
Ms. Nguyen Thi Hong Phuong	Company Secretary	Bachelor's degree	0,000004%

b. Changes in the Executive Board and Management Personnel

- (i) Ms. Ho Xuan Hieu: Appointed as Chief Accountant as of 01 August 2024.
- (ii) Ms. Nguyen Thi Thu Hien: Resigned from the position of Accountant in Charge as of 01 August 2024.
- (iii) Mr. Nguyen Tu Duy: Appointed as Chief of Office as if 01 August 2024.
- (iv) Mr. Le Xuan Hai: Retired according to the retirement policy.

c. Number of Employees of the Company

The total number of employees of the Company as of 31 December 2024 is 775 people. Due to the nature of the cargo handling services, male workers make up over 80% of the total workforce. The Company's labor structure is relatively stable, consistently ensuring safe, efficient service and high labor productivity.

The workforce structure is as follows:

Indicator	Year 2023	Year 2024
Labor classified by contract type		
Indefinite-term labor contract	656	635
Fixed-term labor contract from 12 months to 36 months	55	140
Labor contract of less than 12 months	-	-
Labor classified by gender		
Male labor	582	627
Female labor	129	148
Labor classified by age group		
Age from 18 to under 30 years	94	99
Age from 30 to under 40 years	392	364
Age from 40 to under 50 years	146	221
Age 50 and above	79	91

3. Investment situation and project implementation

The company has been focusing on and accelerating the progress of its investment activities, particularly in projects involving investment in information technology equipment, software to support management activities and operations in a synchronized manner that aligns with the operational conditions. The company has also focused on researching and investing in environmentally friendly equipment to increase labor productivity, ensure service quality committed to customers, and reduce operational costs in business and production activities.

During the year, the company focused on implementing investment projects, successfully completing and putting into use 07 projects, including: a 2.5-ton electric forklift, Truckdock, surveillance camera system for operation monitoring, asset-equipment-warehouse management software, web and mobile software for customer service, automated parking system, and bulk cargo containers. The total disbursement amount for the year was 19.9 billion VND. The remaining projects were rescheduled to align with the production and business situation and are being continued and carried over to 2025.

4. Financial situation of the Company

a. Financial situation

Target	Unit: Million VND		
	Year 2023	Year 2024	2024/ 2023 (%)
Average total assets	554,629	629,735	133.6%
Total revenue	724,056	949,686	131.2%
<i>Net revenue</i>	<i>701,789</i>	<i>920,645</i>	<i>131.2%</i>
Net profit from business operations	273,401	330,862	121.0%
Other profit	(70)	(162,076)	230.1%
Profit before tax	273,331	330,700	120.9%
Profit after tax	216,796	266,603	122.4%

b. Key financial indicators

The Company's financial operations have been well-managed. The regulations, policies, and rules of the State as well as those of the Company have been implemented and followed thoroughly. The Company has fulfilled all its budgetary obligations to the State. Income and expenditure have been strictly controlled and in compliance with regulations. Financial indicators have always remained in a safe and effective state, creating favorable conditions for the Company's business activities and development.

During the year, the Company strictly adhered to regulations on capital management, asset utilization, and profit distribution. The liquidity ratio as of 31 December 2024 remains high, indicating good liquidity. The debt-to-total-assets ratio and the debt-to-equity ratio are maintained at low and safe levels.

Indicator	31/12/2023	31/12/2024
Liquidity indicators		
Current ratio (times)	3.5	3.1
Quick ratio (times)	2.8	2.6
Capital structure indicators		
	31/12/2023	31/12/2024
Debt/Total assets	21.86%	24.66%
Debt/Equity	27.98%	32.73%
Operational efficiency indicators		
	Year 2023	Year 2024
Inventory turnover (times)	138.60	161.25
Total asset turnover (times)	1.27	1.46
Profitability indicators		
Profit after tax/Net revenue	30.89%	29%
Profit after tax/Total assets	39.09%	42.33%
Profit after tax/Shareholders' equity	82.85%	101.87%
Operating profit/Net revenue	38.96%	35.94%

5. Shareholder structure and changes in owner's investment capital

a. Share information

Type of shares	Common shares
Par value	10,000 VND per share
Total number of outstanding shares	26,165,732 shares
Treasury shares	1,208 shares
Total number of shares registered for trading	26,166,940 shares

b. List of major shareholders (holding more than 5% of the total shares)

Shareholder's name	Number of shares	Ownership percentage
Vietnam Airlines Corporation - JSC	144,254,010	55.13%
Noi Bai Airport Aviation Services JSC	18,276,490	6.98%

America LCC	30,869,500	11.80%
Other shareholders	68,269,400	26.09%
Total	261,669,400	100.00%

c. Shareholder structure as of 31 December 2024

Shareholder structure	Number of shareholders	Number of shares	Ownership percentage
The State (VNA, NASCO, VINAKO)	3	17,027,005	65.1%
Organizations	56	5,562,417	21.3%
Domestic	29	1,988,799	7.6%
Foreign	27	3,573,618	13.7%
Individuals	2,045	3,577,518	13.7%
Domestic	1,921	3,428,446	13.1%
Foreign	124	149,072	0.6%
Treasury shares	1	1,208	0.0%
Total	2,104	26,166,940	100.0%

d. The situation regarding changes in owner's investment capital

The owner's investment capital at the time of establishment in 2005 was VND 35,000,000,000. Since then, the Company has carried out several rounds of capital increase to ensure business and production activities. As of 31 December 2024, the Company's investment capital is VND 261,669,400,000.

e. Treasury share transactions

The Company currently holds 1,208 treasury shares and there were no transactions in 2024.

f. Other securities: None.

6. Environmental and Social Impact Report of the Company

6.1 Environmental impact

Total direct and indirect greenhouse gas (GHG) emissions: None generated.

6.2 Raw material management

Annually, the Company uses various raw materials primarily for packaging, securing goods on flights, and printing documents. Due to the nature of the service, which is cargo handling, the Company does not use recycled materials. The amount of raw materials used over the years is as follows:

Inventory	Unit	Year 2023	Year 2024
Wooden racks, pallet boards	Ton	985.9	1,130.8
Various types of plastic sheets	Ton	117.1	126.5
Various types of adhesive tapes	Ton	31.4	42.1
Paper and printed forms of various types	Ton	30.5	32.0

6.3 Energy consumption

a. Direct and indirect energy consumption

Energy consumption	Unit	Year 2023	Year 2024
DO oil	Ton	444.9	497.6
Conversion of energy consumption	MJ	20,207,916	22,638,991
RON92 gasoline	Ton	38.0	38.1
Conversion of energy consumption	MJ	1,696,711	1,705,086

b. Energy savings through energy-efficient initiatives

In the year, the use of several electric forklift trucks to replace older ones that ran on gasoline and diesel has reduced fuel consumption, contributing to cost savings for the Company as well as minimizing the environmental impact.

c. Reports on energy-saving initiatives (providing energy-efficient products and services or using renewable energy); the results of these initiatives: None.

6.4 Water consumption

The company uses 100% of its clean water supply from Noi Bai International Airport. The average water consumption is 23.7 m³ per day. The wastewater is treated by the supplier according to the prescribed standards, and the company's self-extracted water is also treated through underground water tanks in accordance with technical standards during construction.

6.5. Compliance with environmental protection laws

Environmental protection work has always been a focus and communicated to every employee to enhance compliance. The Company's operations are located at Noi Bai airport, so it must strictly comply with environmental regulations set by the authorities. Environmental monitoring and quality analysis are conducted every six months, and reports are submitted to the relevant agencies as required.

Additionally, the Company implements measures to reduce noise from vehicles and equipment, and regular maintenance and repairs are conducted in accordance with regulations. The Company prioritizes choosing and using assets and equipment that

have the least environmental impact. It has been gradually replacing gasoline- and diesel-powered forklifts with electrical forklifts to minimize environmental impacts. The Company also works with qualified partners to handle solid waste and hazardous waste generated during cargo handling process according to regulations, ensuring environmental hygiene and the health of employees.

The Company always complies with environmental laws and regulations, as well as adheres to the rules set by the authorities at Noi Bai International Airport. Results from annual inspections by environmental monitoring teams have not recorded any administrative violations.

6.6. Employee-related policies

- Income and benefits according to regulations

Recognizing employees as a key resource, one of the core values of the Company, over the years, the Company's leadership has gradually implemented a salary reform program, linking salaries with business performance. This has motivated increased labor productivity, work efficiency, and employee retention, ensuring a stable workforce for the Company's development.

The Company always cares about and effectively implements policies for employees: ensuring full insurance contributions according to regulations; correctly paying wages and allowances on a monthly basis; and regularly applying policies for rewarding individuals and collectives who complete tasks well and contribute positively to the Company's operations.

- Training activities

The Company always pays attention to training and enhancing employees' knowledge and skills. The training program is designed to suit the Company's business activities, combining theory with practice, and strengthening the mentorship of new employees in their positions to equip them with sufficient knowledge and skills for the tasks they are assigned.

The total number of classes, participants, and the training budget are as follows:

Content	Unit	Year 2023	Year 2024
Number of classes	Class	152	160
Total participants	Person	5,085	5,674
Total training hours	Hour	1,564	1,806
Training budget	Million VND	3,520	3,519

- ***Other welfare policies and benefits***

The Company's leadership pays special attention to and always strives to ensure welfare policies, benefits, and other rights for employees. Annual welfare policies are consistently maintained, such as: regular health check-ups for all employees; specialized health checks for positions with exposure to harmful environmental factors; maintaining a medical team available daily for support; providing allowances in kind; collaborating with the Trade Union and the Youth Union to organize activities that improve physical health, well-being, and employees' mental health; continuing to offer voluntary health insurance for employees; organizing buses to take employees and their families home during the Lunar New Year; hosting the "Sports Day" event as an opportunity for employees to rest, recharge, and strengthen connections among employees in the Company; and organizing trips to visit hometowns, etc. These activities are seen as practical and effective welfare initiatives, motivating employees to work confidently, contribute, and remain committed to the Company long-term.

6.7. Report on responsibilities towards the local community

The Company actively participates in and contributes to social activities in the local community; supports local movements; commemorates the War Invalids and Martyrs' Day; sponsors the care of Vietnamese Heroic Mothers; supports children in difficult circumstances in Soc Son District, among others. The Company launched a blood donation program, "Red Blood Day," with many employees enthusiastically participating. In addition, employees consistently support other movements such as donations, helping individuals facing hardships.

6.8. Report on green capital market activities according to the guidelines of the State Securities Commission: None.

III. Report and evaluation by the Executive Board

1. Evaluation of business performance

In 2024, amidst a highly volatile global economy, escalating geopolitical tensions, and uneven growth across regions, the domestic market developed steadily. However, alongside the opportunities, there were many intertwined challenges that significantly impacted the Company's operations. The Executive Board and all management levels have been proactive, flexible, and innovative in their leadership, and with the efforts of all employees, the Company successfully achieved its set goals and targets:

- Ensuring the safety of all flights.
- Accomplishing the planned business performance targets.

- Gradually improving service quality in line with commitments made to customers, maintaining strong relationships with traditional clients, and retaining the number one market share at Noi Bai International Airport.
- Ensuring stable employment, income for employees, and safeguarding the rights of shareholders.

2. Financial situation

a. Assets

The equity ratio on non-current assets as of 31 December 2024 was 2.5 times, demonstrating the Company's ability to self-finance its long-term assets with its own capital.

The proportion of current assets and non-current assets in total assets as of 31 December 2024 was 70,0% and 30,0%, respectively. Of these, the total of cash, short-term investments (term deposits with banks), and receivables from customers as of 31 December 2024, accounted for 69,5% of total assets, indicating the strong working capital and high liquidity of the Company.

The total receivables as of 31 December 2024 was VND 75,9 billion. The Company's receivables mainly consist of revolving debts, which are closely monitored and managed in accordance with regulations.

b. Liabilities

The total payables as of 31 December 2024 amounted to VND 182.3 billion, accounting for 24.7% of total capital. These payables are mainly revolving debts and short-term liabilities of the Company. All payable debts are planned for payment, and the Company has sufficient resources to pay its suppliers and employees on time, in accordance with regulations. The Company has no overdue payables.

The Company has limited foreign currency transactions, and thus, exchange rate fluctuations do not impact the Company's business results.

The Company did not raise any loans, thus incurring no interest expenses.

3. Improvements in organizational structure, policies, and management

The Company's management structure, organization, and resource management have remained stable. The specialized functional departments play an increasingly important role in supporting the Company's executive management.

In addition, the Company continues to explore and study the organizational and management models of other service companies, as well as examine the commercial and service areas of airlines to keep up with trends, thereby enhancing the Company's competitiveness.

4. Future development plans

In 2025, the global economy will continue to face many challenges, such as trade wars and geopolitical conflicts, and more. While geopolitical risks are expected to decrease, the world economy will face challenges from U.S trade policies and political and economic instability in major EU economies. According to the latest report from the Organization for Economic Cooperation and Development (OECD), global GDP growth is forecasted to reach 3.3% in 2025, a slight increase from 3.2% in 2024. However, there is a noticeable difference in growth prospects between key global economies, which are also major trading partners of Vietnam, such as the U.S. (2.8% growth), the Eurozone (1.3%), and China (4.7%). Vietnam will benefit from FDI and international trade but will also face significant pressure from trade and investment from China. As such, Vietnam's economy, which is heavily dependent on the global economy, will be considerably affected by global economic fluctuations. Accordingly, the forecast for Vietnam's air freight transport shows many positive growth prospects but also presents significant risks and challenges.

Domestically, the National Assembly aims for GDP growth of 8% in 2025, the highest in the past decade, requiring close coordination to create development momentum across all sectors of the economy. The cargo throughput at Noi Bai International Airport is forecasted to grow by 6-7%, with a focus on key product groups such as mobile phones, electronics, and textiles.

In 2025, the Company's business activities will continue to face many challenges, such as unstable business conditions and competition from other cargo service companies at Noi Bai. Given the current conditions, the company will leverage and focus all its resources to achieve the following goals:

- Ensure the safe operation of all flights.
- Achieve the set business targets, maintain the largest market share at Noi Bai.
- Continue to improve service quality in line with commitments made to customers.
- Seek opportunities to expand operational space to ensure long-term stability.
- Ensure stable income for employees and benefits for shareholders.

5. Management Representation regarding the auditor's opinion

The financial statements for the year 2024 of the Company were audited by UHY Auditing and Consulting Co., Ltd., and the audit opinion was unqualified. Therefore, there are no audit issues that require clarification.



6. Report on environmental and social responsibility evaluation

a. Evaluation of environmental indicators

The Company consistently complies with the legal regulations, the management's requirements, and the terms of the leasing agreements at Noi Bai International Airport. The Company adheres to the standards committed with airlines. Workplace safety and hygiene are always emphasized, with operational areas kept clean, organized, and well-ventilated. Occupational health and safety, fire prevention, flood control, and other relevant standards are consistently ensured.

b. Employee-related responsibilities

Human resources are always the most important factor for a company to operate and develop. Recognizing the importance of this, the Company consistently focuses on and prioritizes the development of human resources; ensuring job security, income, and legitimate rights and benefits for employees. The Company maintains annual health check-ups, ensures a safe working environment, and continues to provide welfare activities to motivate, encourage, and foster employee engagement. It also actively participates in charity and community activities, and fulfills its corporate social responsibilities.

c. Corporate responsibility to the local community

The Company actively participates in and contributes to social activities in the local community, and those initiated by organizations and community groups.

IV. Board of Directors' evaluation of the Company's operations

1. BOD's evaluation of the Company's operational aspects

In 2024, the global goods market was significantly affected by the complex developments in global political, economic, and social situations. Escalating conflicts in Russia-Ukraine, the Middle East, and strategic competition between major countries, along with attacks in the Red Sea, disrupted global supply chains. Domestically, the production and service sectors maintained stable growth. The Board of Directors (BOD) promptly and actively implemented, coordinated, and directed the Executive Board to diligently follow the resolutions of the Shareholders' General Meeting and effectively organize the Company's operations. The leadership, along with all employees, remained united and determined to overcome difficulties, applying flexible measures and implementing cost-saving policies. As a result, the Company successfully achieved its business goals, ensured employment, protected shareholders' interests, and increased income for its employees.

2. BOD's evaluation of the Executive Board's performance

Based on the BOD's guidance, the Executive Board consistently monitored market developments and led the implementation of decisive and coordinated solutions to ensure safe, high-quality, effective, and sustainable operations.

The Executive Board thoroughly executed the BOD's resolutions and decisions, complying with legal regulations, the Company's Charter, and other internal documents. They provided timely reports on business performance in various fields, focusing not only on the analysis and evaluation of results but also on forecasting and assessing market conditions for the coming period. This proactive approach allowed for more flexible management of the Company's operations.

3. Plans and directions from the Board of Directors

In the coming time, the Company will continue to focus its resources on ensuring operational security and safety, improving service quality, and enhancing competitiveness to maintain market share and promote sustainable development. The Company will continue to pursue its goal of seeking opportunities to expand its operations, proactively cooperate with businesses in the same industry, operate effectively and improve labor productivity to ensure accomplishment of its set plans.

V. Corporate governance

1. Board of Director (BOD)

a. Members and structure of the BOD

The structure of the BOD includes 01 executive member and 04 non-executive members. All members of the BOD have a certificate in corporate governance.

Member of the BOD	Position	Shareholding percentage as of 31 December 2024
Mr. Ho Quang Tuan	Chairman	-
Mr. Nguyen Duy Viet	Member	-
Mr. Nguyen Giang Tien	Member	0,06781%
Mr. Nguyen Thanh Duong	Member	-
Mr. Dang Ngoc Truong	Member	-

b. Activities of the Board of Directors

In 2024, the Board of Directors (BOD) regularly carried out supervisory activities over the Executive Board (EB), with the supervision conducted through the periodic reports submitted by the EB to the BOD. In 2024, the BOD held 4 meetings, collected written opinions 17 times, and issued resolutions and decisions related to directing,

supporting, and overseeing the Company's business and production activities. The BOD closely followed the actual situation, made decisions related to business operations and the organization of the company's activities, and provided all necessary conditions to enable the EB to proactively complete its tasks.

- Resolutions issued by the Board of Directors in 2024

No	Resolution No	Date	Content	Approval rate
1	01/NQ-HĐQT/NCTS	24/01/2024	Approving the results of contractor selection for the purchase of a 2.5-ton electric forklift for 2023 under the 2023 2.5-ton electric forklift investment project.	100%
2	02/NQ-HĐQT/NCTS	02/02/2024	Approving the investment project and contractor selection plan for the camera monitoring and operating equipment investment project.	100%
3	03/NQ-HĐQT/NCTS	02/02/2024	Reappointment of the Deputy General Director.	100%
4	04/NQ-HĐQT/NCTS	15/3/2024	Extending the time for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
5	05/NQ-HĐQT/NCTS	10/4/2024	Approving the plan and content of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
6	06/NQ-HĐQT/NCTS	19/4/2024	Approving the results of selecting the contractor for the camera monitoring and operation equipment under the camera monitoring and operation equipment investment project.	100%
7	07/NQ-HĐQT/NCTS	19/4/2024	Internal audit results for 2023 and the 2024 action plan.	100%
8	08/NQ-HĐQT/NCTS	10/5/2024	Contents for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
9	09/NQ-HĐQT/NCTS	20/6/2024	Organizational adjustments and staff appointments.	100%

No	Resolution No	Date	Content	Approval rate
10	10/NQ-HĐQT/NCTS	24/5/2024	Results of production and business activities in the first 4 months of 2024 and the plan for exploiting CT2 cargo warehouse.	100%
11	11/NQ-HĐQT/NCTS	31/5/2024	Implementing the Resolution from the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
12	12/NQ-HĐQT/NCTS	20/6/2024	Paying the remaining dividends for 2023.	100%
13	13/NQ-HĐQT/NCTS	17/6/2024	Contents for participation in the Annual General Meeting of Shareholders in 2024.	100%
14	14/NQ-HĐQT/NCTS	01/8/2024	Company personnel matters.	100%
15	15/NQ-HĐQT/NCTS	01/8/2024	Finalizing the investment capital for the completed project: 2023 2.5-ton electric forklift investment and the 2023 10-foot Truckdock investment.	100%
16	16/NQ-HĐQT/NCTS	22/8/2024	Amending and supplementing the Organization and Personnel Regulations.	100%
17	17/NQ-HĐQT/NCTS	5/9/2024	Adjusting the salary scale, position salary table, and supplementary benefits based on employee performance.	100%
18	18/NQ-HĐQT/NCTS	01/10/2024	Approving the investment project for the 2024 ULD truck transport, Reachtruck forklift, and cold storage warehouse for 2024.	100%
19	19/NQ-HĐQT/NCTS	7/10/2024	Approving the contractor selection plan for the 2024 ULD truck transport, Reachtruck forklift, and cold storage warehouse for 2024.	100%
20	20/NQ-HĐQT/NCTS	15/10/2024	Approving the investment project for the 2.5-ton electric forklift investment project in 2024.	100%
21	21/NQ-HĐQT/NCTS	18/10/2024	Approving the contractor selection plan for the 2.5-ton electric forklift investment project in 2024.	100%

No	Resolution No	Date	Content	Approval rate
22	22/NQ-HĐQT/NCTS	28/11/2024	Business performance results in the first 9 months of 2024 and amending and supplementing the Coordination Regulations between the Party Executive Committee, Board of Directors and General Director of the Company.	100%
23	23/NQ-HĐQT/NCTS	12/12/2024	Approving the investment project for automobiles for production in 2024.	100%
24	24/NQ-HĐQT/NCTS	21/12/2024	Approving the plan to select contractors for the investment project for automobiles for production in 2024.	100%
25	25/NQ-HĐQT/NCTS	26/12/2024	Approving the results of contractor selection for the 2024 2.5-ton electric forklift and Reachtruck forklift.	100%
26	26/NQ-HĐQT/NCTS	26/12/2024	Approving of the results of online contractor selection for the cold storage warehouse investment project in 2024.	100%

- Decisions issued by the Board of Directors in 2024

No	Decision Number	Date	Content	Approval rate
1	01/QĐ-HĐQT/NCTS	24/01/2024	Approving the results of selecting the contractor for the purchase of a 2.5-ton electric forklift for 2023 under the 2023 2.5-ton electric forklift investment project.	100%
2	02/QĐ-HĐQT/NCTS	02/02/2024	Approving investment project and contractor selection plan for the camera monitoring and operating equipment investment project.	100%
3	03/QĐ-HĐQT/NCTS	02/02/2024	Reappointment of the Deputy General Director.	100%
4	04/QĐ-HĐQT/NCTS	07/02/2024	Appointing staff for overseas business trips.	100%

No	Decision Number	Date	Content	Approval rate
5	05/QĐ- HDQT/NCTS	22/03/ 2024	Appointing staff for overseas business trips.	100%
6	06/QĐ- HDQT/NCTS	03/4/ 2024	Appointing staff to join the delegation for a special chartered flight.	100%
7	07/QĐ- HDQT/NCTS	19/4/ 2024	Approving the results of selecting the contractor for the camera monitoring and operation equipment under the camera monitoring and operation equipment investment project.	100%
8	08/QĐ- HDQT/NCTS	31/5/ 2024	Appointing staff for overseas business trips.	100%
9	09/QĐ- HDQT/NCTS	20/6/ 2024	Adjusting the Safety, Quality and Security Team to become the Safety, Quality and Security Department.	100%
10	10/QĐ- HDQT/NCTS	20/6/ 2024	Adjusting the Information Technology Team to become Information Technology Department.	100%
11	11/QĐ- HDQT/NCTS	20/6/ 2024	Appointing the Head of Safety, Quality and Security Department.	100%
12	12/QĐ- HDQT/NCTS	20/6/ 2024	Appointing the Head of Information Technology.	100%
13	13/QĐ- HDQT/NCTS	20/6/20 24	Paying the remaining dividend for 2023.	
14	14/QĐ- HDQT/NCTS	20/6/ 2024	Issuing the 2024 production and business plan.	100%
15	15/QĐ- HDQT/NCTS	12/7/ 2024	Appointing staff for overseas business trips.	100%
16	16/QĐ- HDQT/NCTS	01/8/ 2024	Terminating the position of Accountant in Charge.	100%

No	Decision Number	Date	Content	Approval rate
17	17/QĐ-HĐQT/NCTS	01/8/2024	Terminating the role of Head of the Internal Audit Committee and ceasing participation in the Company's Internal Audit Subcommittee.	100%
18	18/QĐ-HĐQT/NCTS	01/8/2024	Appointing the Chief Accountant and Head of the Finance and Accounting Department.	100%
19	19/QĐ-HĐQT/NCTS	01/8/2024	Appointing the Chief of Office of the Company.	100%
20	20/QĐ-HĐQT/NCTS	01/8/2024	Finalizing the investment capital for the completed 2023 2.5-ton electric forklift investment project.	100%
21	21/QĐ-HĐQT/NCTS	01/8/2024	Finalizing the investment capital for the completed 2023 10-foot Truckdock investment project.	100%
22	22/QĐ-HĐQT/NCTS	22/8/2024	Issuing the Organization and Personnel Regulations.	100%
23	23/QĐ-HĐQT/NCTS	5/9/2024	Issuing the salary scale and position salary table for employees.	100%
24	24/QĐ-HĐQT/NCTS	5/9/2024	Issuing the system of supplementary benefits based on employee performance.	100%
25	25/QĐ-HĐQT/NCTS	01/10/2024	Approving the investment project for ULD truck transport in 2024.	100%
26	26/QĐ-HĐQT/NCTS	01/10/2024	Approving the investment project for Reachtruck forklifts.	100%
27	27/QĐ-HĐQT/NCTS	01/10/2024	Approving the investment project for cold storage warehouse for goods in 2024.	100%
28	28/QĐ-HĐQT/NCTS	7/10/2024	Approving the contractor selection plan for the ULD truck transport investment project in 2024.	100%
29	29/QĐ-HĐQT/NCTS	7/10/2024	Approving the contractor selection plan for Reachtruck forklift investment project.	100%

No	Decision Number	Date	Content	Approval rate
30	30/QĐ-HĐQT/NCTS	7/10/2024	Approving the contractor selection plan for the cold storage warehouse investment project in 2024.	100%
31	31/QĐ-HĐQT/NCTS	15/10/2024	Approving the investment project for the 2.5-ton electric forklift in 2024.	100%
32	32/QĐ-HĐQT/NCTS	18/10/2024	Approving the contractor selection plan for the 2.5-ton electric forklift investment project in 2024.	100%
33	33/QĐ-HĐQT/NCTS	01/12/2024	Issuing the Regulations on coordination between the Party Executive Committee, Board of Directors, and General Director of the Company.	100%
34	34/QĐ-HĐQT/NCTS	12/12/2024	Approving the automobile investment project for production in 2024.	100%
35	35/QĐ-HĐQT/NCTS	17/12/2024	Appointing staff for overseas business trips.	100%
36	36/QĐ-HĐQT/NCTS	21/12/2024	Approving the contractor selection plan for the 2024 automobile investment project for production.	100%
37	37/QĐ-HĐQT/NCTS	26/12/2024	Approving the results of selecting contractors online for the 2024 2.5-ton electric forklift purchase project.	100%
38	38/QĐ-HĐQT/NCTS	26/12/2024	Approving the results of selecting contractors online for the Reachtruck forklift purchase project (Reachtruck).	100%
39	39/QĐ-HĐQT/NCTS	26/12/2024	Approving the results of selecting contractors online for the cold storage warehouse purchase project in 2024.	100%
40	40/QĐ-HĐQT/NCTS	26/12/2024	Appointing staff for overseas business trips.	100%

d. Subcommittees of the Board of Directors

The Internal Audit Subcommittee operates in accordance with the Internal Audit Regulations approved by the Board of Directors in Decision No. 09/QD-HDQT/NCTS dated 10 June 2021.

In 2024, there was a personnel change in the Internal Audit Subcommittee as follows: Ms. Ho Xuan Hieu ceased participating in the Internal Audit Subcommittee and stopped holding the position of Head of the Internal Audit Subcommittee from 01 August 2024.

During the year, the Internal Audit Subcommittee effectively carried out its duties according to its assigned responsibilities and the approved internal audit plan. The Management and staff involved in the internal audit process consistently supported and cooperated by providing complete documentation, representation, and reports to serve the audit program.

2. Supervisory Board

a. Members and structure of the Supervisory Board (SB)

Member	Position	Shareholding ratio as of 31 December 2024
Mr. Dinh Hong Son	Head	-
Mr. Vu Xuan Manh	Member	-
Mr. Nguyen Van Tan	Member	-

b. Activities of the SB

The SB performs its functions, tasks, and powers as defined in the Company's Charter and Internal Governance Regulations, and always works closely with the Board of Directors and the Executive Board in carrying out its duties.

Supervisory activities of the SB over the BOD, EB and shareholders:

In 2024, the SB held 9 focused meetings to perform its duties and responsibilities as outlined in the Company's Charter and Internal Governance Regulations. Specifically, these included: reviewing the activities of 2023, preparing reports for the 2024 Annual General Meeting (AGM); verifying the audited financial statements for 2023 and the semi-annual financial statements for 2024; monitoring the implementation of the production and business plan, as well as the investment plan for 2024; reviewing and overseeing compliance with state regulations and internal company regulations, and the implementation of resolutions from the AGM and decisions of the BOD; reviewing the implementation of recommendations from

inspecting and auditing agencies, as well as those from the SB; cooperating with the company to strengthen and perfect the internal control system; verifying the results of contractor selection and reviewing the finalization of investment projects approved by the BOD (including the 2023 2.5-ton electric forklift project and 10-foot Truck dock project, the surveillance camera system project, the cold storage warehouse project, and the reachtruck project).

The SB also oversaw the execution of legal regulations and internal policies in the management and operation of the Company. It monitored the implementation of resolutions passed by the AGM and the execution of resolutions and decisions by the BOD. The SB also checked the implementation of recommendations from inspection and auditing authorities, as well as those from the SB.

- The SB verified the audited financial statements for 2023 and the semi-annual financial statements for 2024. It also verified the results of contractor selection and reviewed the finalization of investment projects within the BOD's authority.
- The SB monitored the execution of the production and business plan and investment plans for 2024. Throughout the year, the Executive Board remained aligned with market developments, efficiently implementing solutions to increase revenue, control costs, and meet the production and business targets assigned by the AGM.

Cooperation between the Supervisory Board and the Board of Directors, Executive Board, and Other Management Personnel:

In 2024, the cooperation between the SB, the BOD, the EB, and other management personnel was maintained and carried out effectively. The SB operated in accordance with its functions, tasks, and powers as stipulated in the company's Charter and Internal Governance Regulations. The SB worked closely with the BOD and EB to perform its duties. The EB and other management personnel always provided support and coordinated well with the SB in all activities.

- Members of the BOD, the EB, and other management personnel provided complete information and documents as required by the SB. The agenda, content, and draft minutes of meetings, as well as resolutions and decisions of the BOD, were sent to the SB simultaneously with their distribution to the BOD members. Reports from the EB and relevant documents related to production and business management, along with financial statements, were sent to the SB in a timely and complete manner.

The SB also participated fully in all meetings of the BOD.

3. Transactions, remuneration, and other benefits of members of the Board of Directors (BOD), Executive Board (EB) and Supervisory Board (SB)

a. Salaries and Remuneration

Noi Bai Cargo Services Joint Stock Company is a joint-stock company with a controlling interest held by Vietnam Airlines Corporation - JSC. Accordingly, the determination of the salary fund, remuneration, and bonuses for the Board of Directors, Executive Board, Chief Accountant/Head of Accounting, and the Supervisory Board is carried out in accordance with the regulations of Vietnam Airlines Corporation - JSC and relevant legal provisions.

The detailed salaries and remuneration of the BOD, EB, Chief Accountant/Head of Accounting, and SB are presented in the audited 2024 financial statements.

b. Share transactions by insiders: None

c. Contracts or transactions with insiders

Apart from the payment of salaries and remuneration to insiders mentioned in item a above, the Company also paid dividends to certain insiders holding shares in the Company as listed below. No other contracts or transactions have occurred between the Company and its insiders.

- Dividend payment to Mr. Nguyen Giang Tien, a member of the Board of Directors of the Company, in the amount of VND 88.725.000.
- Dividend payment to Mr. Dinh Trong Son, Deputy General Director of the Company, in the amount of VND 52.500.000.

d. Evaluation of the Implementation of Corporate Governance Regulations

The Company complies with the Company's Charter, internal management regulations, relevant management policies, and internal rules to ensure effective governance and management of the production and business activities.

The Company is currently seeking suitable candidates for the position of Independent Board Member and Corporate Governance Officer.

VI. Financial statements

1. Auditor's opinion

The financial statements present fairly, in all material respects, the financial position of Noi Bai Cargo Services Joint Stock Company as of 31 December 2024, and its financial performance and its cash flows for the year then ended in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting



NOI BAI CARGO TERMINAL SERVICES JSC

Noi Bai International Airport, Mai Dinh Commune, Soc Son District, Ha Noi City.

Telephone: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

System, and the relevant legal regulations governing the preparation and presentation of financial statements.

2. Audited financial statements

The 2024 financial statements were audited by UHY Audit and Consulting Company Limited, validated by the Company's Supervisory Board, and published on the Company's website at the following link: www.noibaicargo.com.vn.

Ha Noi, 28 March 2025

GENERAL DIRECTOR

(Đã ký)

Nguyen Duy Viet

